TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lò Văn T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, xã S, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, xã S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn T và chị Lò Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn T và chị Lò Thị T.

b. Về con chung: Cháu Lò Thị D, sinh ngày 21/01/2005 đã trưởng thành (trên 18 tuổi) và đã lập gia đình, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Lò Thị T, sinh ngày 17/5/2010 cho chị Lò Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trường thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Lò Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cùng chị Lò Thị T do chị Tiên chưa yêu cầu.

Anh Lò Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai và không đề nghị tòa án giải quyết.

d. Về nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận thanh toán, không kê khai và không đề nghị tòa án giải quyết.

đ. Về án phí: Anh Lò Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000130 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho anh Lò Văn T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND xã N, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên